

Số: /XN-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

BẢN XÁC NHẬN

Khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác đất san lấp tại xã Thượng Lộc, huyện Can Lộc phục vụ thi công Dự án thành phần đoạn Bãi Vọt - Hàm Nghi thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội: Số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: Số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; số 119/NQ-CP ngày 08/9/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025; số 16/NQ-CP ngày 27/01/2024 triển khai Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ các Văn bản của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 1411/BTNMT-ĐCKS ngày 18/3/2022 và Văn bản số 4766/BTNMT-KSVN ngày 20/6/2023 về việc hướng dẫn khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc theo cơ chế đặc thù; số 291/BTNMT-MT ngày 30/01/2023 về việc thực hiện thủ tục môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản phục vụ Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 8127/BGTVT-CQLXD ngày 28/7/2023 của Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung nguồn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường Dự án thành phần đoạn Bãi Vọt - Hàm Nghi và Hàm Nghi - Vũng Áng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND ngày/ /2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung mỏ đất san lấp xã Thượng Lộc, huyện Can Lộc vào khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1181/STNMT-KS ngày 19/3/2024 (trên cơ sở đề nghị của Ban Quản lý dự án Thăng Long tại Văn bản số 5433/BQLDATL-BĐHDA ngày 22/12/2023; của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam tại Bản đăng ký số 0694/2024/ĐK-BQLDA1 ngày 04/3/2024, kèm theo các hồ sơ, tài liệu, văn bản có liên quan); thực hiện Kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 31/3/2024 (Thông báo số 121/TB-UBND ngày 01/4/2024); Kết luận họp Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 31/3/2024 (Thông báo số 88-TB/BCSD ngày 01/4/2024); Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 08/4/2024 (Thông báo số 1006-TB/TU ngày 08/4/2024); ý kiến của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại Văn bản số 101-CV/BCSD ngày 09/4/2024.

XÁC NHẬN

1. Khu vực khai thác khoáng sản đất san lấp tại xã Thượng Lộc, huyện Can Lộc (mở rộng) của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam phục vụ thi công Dự án thành phần đoạn Bãi Vọt - Hàm Nghi thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, với các nội dung:

- Diện tích khu vực khai thác: 9,035ha. Trong đó, khu vực phía Đông có diện tích 2,678ha, được giới hạn bởi các điểm khếp góc 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 4 và khu vực phía Tây có diện tích 6,357ha, được giới hạn bởi các điểm khếp góc 2.1, 2.2, 3, 2 có tọa độ nêu tại Phụ lục kèm theo.

- Khối lượng đất san lấp được phép khai thác: 1.070.000m³.
- Công suất và kế hoạch khai thác:
 - + Năm 2024: 980.000m³.
 - + Năm 2025: 90.000m³.
- Mức sâu khai thác thấp nhất: +30m.
- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.
- Thiết bị khai thác: Theo bảng danh mục trong Bản đăng ký khai thác số 0694/2024/ĐK-BQLDA1 ngày 04/3/2024 của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.
- Thời hạn khai thác: Đến hết năm 2025.
- Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 1.345.378.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ ba trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng*).
- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường, chưa bao gồm yếu tố trượt giá: 1.051.058.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ không trăm năm mươi một triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng*).

2. Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (đơn vị đề xuất), Ban Quản lý dự án Thăng Long (đơn vị đề xuất, phối hợp), UBND huyện Can Lộc (đơn vị phối hợp), Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan thẩm định, tham mưu) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và cơ quan liên quan về hồ sơ khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch khai thác, bảo vệ môi trường, phương pháp tính toán, phạm vi sử dụng vật liệu tại các Tờ trình, Văn bản nêu trên và quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về khoáng sản, môi trường, đất đai, các quy định có liên quan.

3. Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam chịu trách nhiệm:

- Nộp một lần đầy đủ số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trước khi tổ chức khai thác; thực hiện việc khai thác khoáng sản đất san lấp theo đúng khối lượng, công suất, kế hoạch, phương pháp nêu trên và hồ sơ đăng ký; chỉ cung cấp khoáng sản để thi công Dự án thành phần đoạn Bãi Vọt - Hàm Nghi thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025.

- Trước khi tiến hành khai thác phải cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, bàn giao mốc giới khu vực khai thác tại thực địa; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thuê đất theo quy định của pháp luật; xác định rõ tuyến đường vận chuyển, thực hiện các thủ tục đầu nối đường nhánh vào quốc lộ theo quy định (nếu có); trường hợp sử dụng đường của địa phương để vận chuyển, cần phối hợp với địa phương để xác nhận hiện trạng và thống nhất phương án sửa chữa hư hỏng, hoàn trả sau khi sử dụng.

- Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động; thực hiện các nghĩa vụ về bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác đã cam kết trong bản đăng ký này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật có liên quan. Trường hợp để xảy ra sự cố nêu trên, phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh.

- Thống kê, kiểm kê, tổng hợp đầy đủ khối lượng khoáng sản khai thác thực tế để thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan; khai thác, sử dụng khoáng sản đất san lấp đúng mục đích, đúng địa chỉ sử dụng; tuyệt đối không được vận chuyển, sử dụng ra ngoài phạm vi dự án được đăng ký, xác nhận, khai thác quá trữ lượng cấp phép và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra vi phạm trong quá trình triển khai. Báo cáo định kỳ cho UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả hoạt động khai thác.

- Thực hiện ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường. Cụ thể:

+ Lần 1: 262.765.000 đồng (bằng 25% tổng số tiền ký quỹ), được thực hiện trong vòng 30 ngày kể từ ngày ban hành Giấy xác nhận này.

+ Lần 2: 788.293.000 đồng, thực hiện trước ngày 31/01/2025.

Số tiền ký quỹ trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá. Nhà thầu khi kê khai nộp tiền ký quỹ phải tính đến yếu tố trượt giá và được xác định bằng số tiền ký quỹ hàng năm nhân với chỉ số giá tiêu dùng của các năm trước đó tính từ thời điểm xác nhận phương án. Chỉ số giá tiêu dùng hàng năm áp dụng theo công bố của Tổng cục Thống kê cho địa phương hoặc cơ quan có thẩm quyền.

+ Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Hà Tĩnh.

- Sau khi khai thác đủ khối lượng xác định trong Dự án thành phần; tiến hành thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản, môi trường và pháp luật khác có liên quan; bàn giao khu vực mỏ và công trình phụ trợ đã được cải tạo, phục hồi môi trường cho địa phương quản lý theo quy định.

4. UBND huyện Can Lộc, UBND xã Thượng Lộc: Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam trong việc khai thác và việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; nếu phát hiện có sai phạm, kịp thời xử lý, trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để xử lý theo quy định.

5. Cục Thuế tỉnh: Thực hiện các biện pháp để yêu cầu, đôn đốc Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, kê khai nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan theo đúng quy định.

6. Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh: Thông báo cho Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo đúng nội dung và thời gian nêu trên theo quy định.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giám sát, hướng dẫn Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam thực hiện các nội dung theo đúng quy định; theo dõi, tổng hợp quá trình hoạt động khai thác của nhà thầu định kỳ báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

8. Yêu cầu Ban Quản lý dự án Thăng Long (Chủ đầu tư): Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đơn vị thực hiện khai thác khoáng sản (đất san lấp) đúng khối lượng, vị trí khu vực được xác nhận, sử dụng vật liệu phục vụ thi công đúng mục đích phạm vi Dự án đăng ký, bảo đảm chặt chẽ về Hồ sơ, số liệu theo quy định, tuyệt đối không được khai thác, vận chuyển, sử dụng sai mục đích của Dự án đã đăng ký được xác nhận tại Văn bản này./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: TNMT, GTVT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ban Quản lý dự án Thăng Long;
- Các Sở, ngành: TN&MT, Xây dựng, NN&PTNT, GTVT, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Quỹ BVMT tỉnh;
- UBND huyện Can Lộc;
- UBND xã Thương Lộc;
- TCTCP XNK và XD Việt Nam;
- Chánh/Phó VP phụ trách;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu VT, GT, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Bá Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Phụ lục

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC

(Kèm theo Bản xác nhận số /XN-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

Hệ VN-2000 kinh tuyến trục 105^o 30' múi chiếu 3^o		
Điểm góc	X (m)	Y (m)
I	Khu vực phía Đông, diện tích 2,678ha	
1.1	2034216	519190
1.2	2034313	519210
1.3	2034424	519211
1.4	2034323	519401
4	2034187	519264
II	Khu vực phía Tây, diện tích 6,357ha	
2.1	2034219	518672
2.2	2034521	518989
3	2034305	518967
2	2034032	518790
Tổng diện tích (I+II): 9,035ha		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH